TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRI TÔN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/DS-ST
Ngày 03-4-2018
Về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Cheo

2. Bà Trần Thị Ngọc Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoài Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn: Bà Võ Thị Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 03-4-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 157/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-DS ngày 27-02-2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở chính: đường L, quận B, Thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp: anh Lê Hồng T, sinh năm 1971, chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng A chi nhánh huyện T1 (Văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19-6-2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng A và Giấy ủy quyền số 14/NHNo.HCNS ngày 16-10-2017 của Giám đốc Ngân hàng A chi nhánh huyện T1). (có mặt)

2. Bị đơn: ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1967

Cư trú: thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đại diện hợp pháp của Ngân hàng A (gọi tắt là ngân hàng) trình bày: ngày 08-8-2014, Ngân hàng A – Chi nhánh huyện T1 và ông Nguyễn Thành L ký kết hợp đồng tín dụng số 490/2014/HĐTD, theo đó, ngân hàng cho ông Nguyễn Thành L vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 12 tháng để làm vốn gia công, mua bán đá hoa cương, trần thạch cao với lãi suất 11,5%/năm và có thể điều chỉnh lãi suất theo thông báo của Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh tỉnh An Giang, lãi suất nợ quá hạn tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán, ông Nguyễn Thành L thế chấp quyền sử dụng đất đối với các phần đất có tổng diện tích 373,3m^2 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 490/2014/HĐTC ngày 08-8-2014 (hợp đồng được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm cùng ngày 08-8-2014).

Đến nay, ông Nguyễn Thành L chưa trả tiền vốn vay và cũng chưa nộp bất kỳ khoản tiền lãi nào; do vậy, ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thành L phải trả 595.947.222 đồng (400.000.000 đồng tiền vốn vay và tiền lãi tính đến ngày 26-9-2017 là 195.947.222 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh.

* Bị đơn, ông Nguyễn Thành L mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L không có văn bản ghi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không liên hệ làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông L về vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của ngân hàng yêu cầu buộc ông Nguyễn Thành L phải trả số tiền 632.363.889 đồng (tiền vốn 400.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 03-42018 là 232.363.889 đồng), yêu cầu tiếp tục tính lãi đến khi trả dứt nợ và trường hợp ông L không trả tiền cho ngân hàng, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ số nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn phát biểu ý kiến: kể từ khi thụ lý vụ án đến giai đoạn xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá về vụ án như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: ông Nguyễn Văn L là bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang và tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự - hợp đồng vay tài sản, đây là loại tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: ông Nguyễn Thành L được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông L vẫn vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông L là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về việc áp dụng pháp luật: hợp đồng tín dụng số 490/2014/HĐTD ngày 08-8-2014 được các bên ký kết trên cơ sở quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 nhưng do thỏa thuận của các bên đương sự được ghi trong hợp đồng phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung tranh chấp: hợp đồng tín dụng số 490/2014/HĐTD ngày 08-8-2014 được các bên tự nguyện ký kết trên cơ sở quy định của pháp luật nên đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Thời hạn cho vay đến nay đã hết nhưng ông Nguyễn Thành L không trả nợ vốn vay và trong suốt quá trình vay, ông L không nộp lãi là đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên việc ngân hàng yêu cầu ông L phải trả 595.947.222 đồng (400.000.000 đồng tiền vốn vay và tiền lãi tính đến ngày 26-9-2017 là 195.947.222 đồng), tiếp tục tính lãi theo lãi suất theo hợp đồng là có căn cứ nên được chấp nhận. Tuy nhiên cần tính lãi cho đúng, cụ thể như sau:

Tiền lãi trong hạn: 400.000.000 đồng x 11,5%/năm = 46.000.000 đồng.

Tiền lãi quá hạn (từ ngày 09-8-2015 đến ngày 03-4-2018 là 969 ngày): 400.000.000 đồng x 17,25%/năm : 365 ngày x 969 ngày = 183.180.822 đồng.

Vậy tiền lãi tính đến ngày 03-4-2018 là 229.180.822 đồng.

[5] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ: Hội đồng xét xử xét thấy tại đơn khởi kiện, ngân hàng chỉ yêu cầu buộc ông Nguyễn Thành L phải trả tiền vốn vay, tiền lãi và tiếp tục tính lãi nhưng tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của ngân hàng có yêu cầu xử lý tài sản để thu hồi nợ nhưng do yêu cầu này vượt quá yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và do đó các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu xem xét giải quyết về hợp đồng thế chấp tài sản mà các bên đã ký kết theo quy định của pháp luật.

[6] Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A được chấp nhận một phần nên ngân hàng phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần không được Hội đồng xét xử chấp nhận và ông Nguyễn Thành L, là bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng phần yêu cầu của ngân hàng được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 266 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 và 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với ông Nguyễn Thành L.

Buộc ông Nguyễn Thành L phải trả cho Ngân hàng A số tiền 629.180.822 đồng (400.000.000 đồng tiền vốn vay và tiền lãi tính đến ngày 03-4-2018 là 229.180.822 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 03-4-2018 trên số nợ vốn vay theo

mức lãi suất nợ quá hạn được ghi trong hợp đồng tín dụng số 490/2014/HĐTD được Ngân hàng A ký kết với ông Nguyễn Thành L vào ngày 08-8-2014 cho đến khi trả dứt nợ.

Về án phí:

Ông Nguyễn Thành L phải nộp 29.167.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng A phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 13.918.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018172 ngày 03-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn và sau khi khấu trừ, Ngân hàng A được lại 13.618.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn;
- Đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Hưng